

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2019/HS-PT
Ngày 30-12-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Ánh Nguyệt

Các Thẩm phán: Bà Đặng Thị Đồng;

Bà Phạm Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Trang— Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Việt- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh T xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 174/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Ngô Thọ Tấn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2019/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh T.

Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Thọ Tấn L, sinh năm 1981, tại T; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp N, xã C, Huyện D, tỉnh T; nơi cư trú hiện nay: Ấp B, xã C, Huyện D, tỉnh T; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới T6h: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Thọ H và bà Ngô Thị N1; vợ, con: Không có; tiền sự: Không có; tiền án: Tại bản án phúc thẩm số: 467, ngày 17/4/2002 của Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân Tối cao tại Thành phố H1 xử phạt bị cáo 20 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em” theo điểm b khoản 3 Điều 112 Bộ luật hình sự, chấp hành án đến ngày 27/4/2018 trở về sinh sống tại xã C, Huyện D; tạm giữ, tạm giam: từ ngày 13/5/2019 cho đến nay – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 13/5/2019, lực lượng Công an Huyện D tiến hành kiểm tra khu nhà trọ “H3” thuộc ấp B, xã C do bà Lê Thị T1 sinh năm: 1965 làm chủ. Khi kiểm tra đến phòng số 02 do Ngô Thọ Tấn L thuê, tại đây lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang hành vi mua bán trái phép chất ma túy của L đối với Dương Thị G, sinh năm 1987, ngụ ấp N2, xã B1, huyện D. Quá trình điều tra, Ngô Thọ Tấn L khai nhận khoảng 19 giờ ngày 12/5/2019 tại phòng trọ số 02 L lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã có sẵn chất ma túy ra sử dụng, xong rồi L đi ra phía trước ngồi. Sau đó, Nguyễn Ngọc T2 (vợ của L) đi vào trong phòng trọ số 02 thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy còn chất ma túy nên ngồi sử dụng. Sau đó, T2 đi ra phía trước dọn dẹp quán nước giải khát xong và đi vào phòng trọ số 01 nằm ngủ. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, T3, **sinh năm 1989, ngụ ấp N3, xã C, huyện D** mang theo một bộ dụng cụ lắc tài xỉu gồm một đĩa sành, một nắp nhựa màu trắng và ba hộp xíu ngẫu đi cùng Nguyễn Thị Hồng B2, sinh năm 1986, ngụ ấp N, xã C, huyện D và người thanh niên tên C1 (không rõ họ tên, địa chỉ) đến phòng trọ số 02 nhà trọ “H3” gặp L để đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc tài xỉu, mỗi ván với số tiền từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Y, sinh năm 1985, ngụ ấp Phước L1 2, xã Suối Đá, huyện D, Nguyễn Tấn L1, sinh năm 1993, ngụ ấp N3, xã C, huyện D đến nhà trọ thì gặp L đang đánh bạc với C1 và T3, mỗi người luân phiên làm cái đến khoảng 23 giờ cùng ngày, L đi ra ngoài đường gặp người thanh niên tên Nhóc là bạn L (không rõ họ tên, địa chỉ) điều khiển xe mô tô, không rõ biển số chở L đi ra khu vực huyện H2, tỉnh T để tìm nơi đánh bạc. Tại phòng trọ số 02, T3 lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của L còn chất ma túy để trong phòng cùng sử dụng chất ma túy đá với Y, L1. Sau đó, Nguyễn Thành A, sinh năm 1992, ngụ ấp Đ, xã T5, huyện G1 đi cùng đến nhà trọ “H3” để gặp L mua ma túy nhưng không có L ở phòng trọ, nên ngồi chờ L và xem T3, C1 đánh bạc. Đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 13/5/2019, L quay về nên G hỏi mua một bịch ma túy đá với số tiền 300.000 đồng thì L đồng ý bán. Khi đó, L nhận tiền của G xong thì điều khiển xe mô tô Sirius, không rõ biển số đến quán cà phê “T4” gặp người phụ nữ tên N4 (không rõ họ tên, địa chỉ) và hỏi mua của N4 một bịch ma túy đá với số tiền 300.000 đồng. Sau đó, N4 giao cho L một bịch ma túy đá, L nhận chất ma túy xong thì điều khiển xe quay về đến nhà trọ rồi cùng An, G, B1 đi ra phòng trọ số 10. Tại đây, L lấy ra bịch ma túy đá vừa mua, một con dao bấm màu đen cắt bịch ma túy đá ra làm hai, một phần L cắt vào trong túi quần phía sau bên phải để bán lại cho người khác, một phần L đổ ra bộ dụng cụ để cùng sử dụng chung. Lúc này, G kêu L để một phần chất ma túy còn lại cho G đem về sử dụng, L đồng ý nên đưa phần còn lại của bịch ma túy đang rót vào bộ dụng cụ **cho G cắt vào bao thuốc lá hiệu Hero bỏ trong túi quần. Sau khi sử dụng ma túy xong**, L đi lên phòng trọ số 02 tham gia đánh tài xỉu được thua bằng tiền với T3. Sau đó, lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, L còn khai nhận để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài nên từ khoảng tháng 01/2019, L thuê nhà trọ “H3” thuộc ấp B, xã C, huyện D, tỉnh T do

bà Lê Thị T1 làm chủ để làm địa điểm bán chất ma túy cho người nghiện. Số ma túy là do L mua của người thanh niên tên V (không rõ họ tên, địa chỉ) tại quán cà phê “T4” thuộc ấp K, xã C2, huyện D, tỉnh T, mỗi lần mua với số tiền thấp nhất 300.000 đồng, cao nhất 500.000 đồng. Sau khi mua ma túy về, L phân nhỏ, lẻ thành nhiều bịch để bán lại cho người nghiện, cụ thể như sau:

- L đã bán ma túy cho Nguyễn Hoài T6 (T7), sinh năm 1995, ngụ ấp B, xã C, huyện D, tỉnh T 04 (Bốn) lần, như sau:

+ Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ đầu tháng 02/2019, L bán cho T6 một bịch ma túy đá với số tiền 200.000 đồng.

+ Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 28/3/2019, L bán cho T6 một bịch ma túy đá với số tiền 200.000 đồng.

+ Lần thứ ba: Khoảng 12 giờ ngày 30/3/2019, L bán cho T6 một bịch ma túy số tiền 150.000 đồng.

+ Lần thứ tư: Khoảng 18 giờ ngày 08/5/2019, L bán cho T6 một bịch ma túy với số tiền 150.000 đồng.

- L đã bán ma túy cho Trần Thanh T8 (Q), sinh năm 1982, ngụ ấp N3, xã C, huyện D, tỉnh T 01 (Một) lần, cụ thể: Khoảng 12 giờ ngày 01/3/2019, L bán cho T8 một bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng.

Kết luận giám định số 678/KL-KTHS ngày 15/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T:

- Mẫu chất màu trắng không rõ hình dạng bên trong 01 (Một) bịch nylon màu trắng (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; khối lượng 0,0329 gam (không phải không ba hai chín gam).

- Mẫu chất màu trắng không rõ hình dạng bên trong 01 (Một) bịch nylon màu trắng (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; khối lượng 0,1678 gam (không phải một sáu bảy tám gam).

- Mẫu chất màu trắng không rõ hình dạng bên trong 02 (Một) bịch nylon màu trắng (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; khối lượng 0,1643 gam (không phải một sáu bốn ba gam).

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh T đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Thọ Tấn L 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù T6h từ ngày 13/5/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/10/2019, bị cáo Ngô Thọ Tấn L có đơn kháng cáo với nội dung

xin được giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Thọ Tấn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo Ngô Thọ Tấn L phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Ngày 13/5/2019, bị cáo Ngô Thọ Tấn L thỏa thuận bán ma túy đá cho Dương Thị G với giá 300.000 đồng, sau đó L điều khiển xe mô tô Sirius đến quán cà phê “T4” gặp người phụ nữ tên N4 và hỏi mua của N4 một bạch ma túy đá với số tiền 300.000 đồng. N4 giao cho L một bạch ma túy đá thì L điều khiển xe quay về nhà trọ “H3” thuộc ấp B, xã C do bà Lê Thị T1 sinh năm: 1965 làm chủ. Tại đây, L lấy ra bạch ma túy đá vừa mua cắt bạch ma túy đá ra làm hai, một phần L cất vào trong túi quần phía sau bên phải để bán lại cho người khác, một phần L đổ ra bộ dụng cụ để cùng sử dụng chung và đưa phần còn lại của bạch ma túy đang rót vào bộ dụng cụ **cho G cất vào bao thuốc lá hiệu Hero bỏ trong túi quần. Đến 02 giờ cùng ngày** lực lượng Công an Huyện Dương Minh đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo L còn khai nhận đã bán ma túy cho Nguyễn Hoài T6 (Trắng) 04 (Bốn) lần với tổng số tiền 700.000 đồng và bán ma túy cho Trần Thanh T8 (Quý) 01 (Một) lần với số tiền 200.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Thọ Tấn L đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các loại ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để đảm bảo T6h rắn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Khi xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét tất cả các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách N4êm hình sự cho bị cáo như: Quá trình điều tra bị cáo đã tự giác khai báo những lần phạm tội trước đó. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách N4êm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách N4êm hình sự: bị cáo có một tiền án về tội “Hiếp dâm trẻ em” chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo tiếp tục phạm tội nên thuộc tình tiết tăng nặng tái phạm

nguy hiểm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy N4ên, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 10 năm tù là có phần nghiêm khắc.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Ngô Thọ Tấn L thì thấy rằng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ, phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách N4ệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo là thiếu sót, cấp phúc thẩm cần áp dụng cho bị cáo là phù hợp. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần sửa bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Ngô Thọ Tấn L không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Thọ Tấn L.

Sửa bản án Hình sự sơ thẩm số 42/2019/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh T.

Tuyên bố bị cáo Ngô Thọ Tấn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Ngô Thọ Tấn L 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù T6h từ ngày 13/5/2019.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Ngô Thọ Tấn L không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng KTNV TAND tỉnh;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Phòng PV27 CA tỉnh;
- TAND huyện;
- CCTHADS huyện;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- Lưu HS./.

(Đã ký)

Lưu Ánh Nguyệt